

BẢN MÔ TẢ SÁNG KIẾN

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ SÁNG KIẾN

1. Tên sáng kiến: *Một số biện pháp rèn đọc cho học sinh lớp 1 – Chương trình GDPT 2018*

2. Lĩnh vực áp dụng sáng kiến: dạy môn Tiếng Việt lớp 1

3. Tác giả

- Họ và tên: Cao Thị Mến
- Ngày/tháng/năm sinh: 21/07/1981
- Chức vụ, đơn vị công tác: Giáo viên, trường Tiểu học Trường Thọ
- Điện thoại: DD: 0374738054

4. Đơn vị áp dụng sáng kiến

Tên đơn vị: Trường Tiểu học Trường Thọ

Địa chỉ: Ngõ Chử - Trường Thọ - An Lão.

Địa chỉ: Thôn Ngọc chử - xã Trường Thọ - huyện An Lão - thành phố Hải Phòng

II. Mô tả giải pháp đã biết

- Kỹ năng đọc đóng một vai trò rất quan trọng đối với học sinh, nó là chìa khóa là điều kiện để học tốt các môn học khác. Khi các em đọc sai sẽ dẫn đến hiểu sai nội dung văn bản. Đọc đúng, đọc tốt khi lên lớp trên các em sẽ học vững vàng và học tốt hơn, đồng thời cũng giúp các em thích đọc sách báo, truyện để các em phát triển tư duy, cảm nhận được cái hay, cái đẹp trong mỗi bài học, hiểu được các lệnh, các yêu cầu khác trong các môn học khác, hoàn thành được năng lực giao tiếp của mình.

- Ở lớp Một các em học sinh bắt đầu làm quen với kỹ năng: nghe, nói, đọc, viết. Trong đó, kỹ năng đọc rất quan trọng, nếu kỹ năng đọc được rèn luyện tốt, hình thành tốt ở các em nó sẽ giúp các em đọc tốt suốt cả cuộc đời, giúp các em phát triển tư duy, cảm nhận cái hay, cái đẹp trong mỗi bài học, hiểu được nghĩa của tiếng, từ, câu, đoạn văn, bài văn mình vừa đọc, hiểu được các lệnh các yêu cầu trong các môn học khác. Mặt khác, ở lớp Một các em được tập đọc thành thạo, đọc đúng, đọc trôi chảy thì khi lên các lớp trên các em sẽ học vững vàng, học tốt hơn. Và các em sẽ ham học, tích cực trong học tập hơn nếu kết quả học tập của các em hoàn thành tốt. Nhưng trong thực tế hiện nay, việc dạy đọc, bên cạnh những thành công còn nhiều hạn chế. Học sinh của chúng ta chưa đọc được như mong

muốn, kết quả đọc của các em chưa đáp ứng được yêu cầu của việc hình thành kỹ năng đọc.

1. Ưu điểm

- Các giải pháp đều hướng tới chuẩn kiến thức cho học sinh tiểu học.
- Các tác giả đều đã đưa ra được các phương pháp để rèn kỹ năng đọc cho học sinh.

2. Hạn chế

- Các đề tài, tài liệu đã biết chủ yếu bàn về phương pháp chung để dạy môn tiếng Việt nói chung và phân môn đọc nói riêng song chưa phù hợp với các đối tượng học sinh cụ thể từng khối lớp.

- Các giải pháp đã biết có tính thực tế song chưa phù hợp với học sinh của từng địa phương, còn nhiều vấn đề chưa cập nhật theo thực tế giảng dạy.

- Hiện nay việc đổi mới phương pháp dạy học được hầu hết giáo viên trường Tiểu học Trường Thọ chúng tôi tích cực tham gia. Giáo viên đã có sự chuẩn bị chu đáo: Phương tiện, tài liệu, hệ thống câu hỏi từ dễ đến khó, ở nhiều mức độ khác nhau, có nhiều dạng câu hỏi khác nhau. Nhưng khi thực hiện còn lúng túng, chưa thực sự linh hoạt trong điều chỉnh kế hoạch và điều chỉnh nội dung dạy học. Hình thức tổ chức tiết học chưa thực sự hấp dẫn lôi cuốn học sinh.

Để kế thừa những ưu điểm, khắc phục hạn chế, tồn tại của các nghiên cứu trước, xuất phát từ yêu cầu thực tế của việc giảng dạy, tôi đã mạnh dạn tiến hành, áp dụng biện pháp “Rèn kỹ năng đọc cho học sinh lớp 1” để nâng cao chất lượng đọc cho học sinh lớp 1.

III. Nội dung giải pháp đề nghị công nhận sáng kiến

III.1. Nội dung giải pháp đề nghị công nhận sáng kiến

- Góp phần hình thành và phát triển ở HS Tiểu học, nhất là về các kỹ năng sử dụng Tiếng Việt (nghe, nói, đọc, viết) để học tập và giao tiếp trong môi trường hoạt động của lứa tuổi; góp phần rèn luyện các thao tác tư duy, bồi dưỡng tình yêu Tiếng Việt. Trong đó kỹ năng đọc rất quan trọng, đặc biệt là đọc đúng, đọc to rõ ràng để từ đó học sinh học tốt môn Tiếng Việt cũng như tất cả các môn học khác.

- Nhằm trang bị cho học sinh đọc đúng, đọc to rõ ràng. Say mê luyện đọc, từ đó học tập có tiến bộ.

- Qua đề tài này, tôi muốn góp phần nhỏ vào việc nâng cao chất lượng dạy học môn Tiếng Việt để tìm ra phương pháp giúp GV rèn luyện cho HS Tiểu học đọc đúng, đọc to rõ ràng, từ đó HS học tốt các môn học khác.

Để phát huy thuận lợi và khắc phục những khó khăn và tồn tại nêu trên, qua những năm dạy học và học hỏi kinh nghiệm của các đồng chí GV trong trường, tham khảo ý kiến của chuyên môn, bản thân chúng tôi đã rút ra một số kinh nghiệm về "Biện pháp rèn kỹ năng đọc cho học sinh lớp 1" như sau:

III.1.1 Giải pháp 1: Giáo viên đọc mẫu phải đúng, chuẩn xác

- Ở lứa tuổi tiểu học, các em thường “bắt chước” thầy cô của mình từ cách đi đứng, ăn nói... Vì vậy giáo viên cho học sinh nghe đúng, nghe hay thì việc học sinh đọc sai sẽ dần dần được khắc phục. Do đó đòi hỏi giáo viên phải đọc đúng, chuẩn, đọc hay để có sức cuốn hút các em vì vậy bài nào tôi cũng luyện đọc trước.

Khi đọc mẫu cho học sinh, giáo viên cần rèn cho các em kết hợp cả kỹ năng nghe và nhìn (nghe cô phát âm, quan sát môi, miệng, lưỡi của cô). Nếu học sinh chỉ nghe mà không nhìn miệng cô đọc thì sẽ không đạt hiệu quả cao.

III.1.2. Giải pháp 2: Luyện phát âm đúng âm, vần, tiếng, từ, câu, đoạn

- Luyện phát âm đúng âm, vần, tiếng, từ: là yêu cầu đầu tiên đối với khả năng đọc và là rèn luyện ngữ âm cho học sinh. Khi hướng dẫn học sinh phát âm tôi thường phân tích cho các em thấy sự khác biệt giữa cách phát âm đúng và cách phát âm sai mà học sinh mắc phải. Điều này cần hướng dẫn tỉ mỉ và có trực quan cho các em thấy được sự khác nhau của nó để phân biệt rõ khi đọc, phát âm cho đúng. Đặc biệt đối với học sinh yếu tôi còn sử dụng trực quan cụ thể để các em thấy được hệ thống cách phát âm như môi, răng, lưỡi (bộ máy phát âm) khi phát âm nó như thế nào? Cụ thể là tôi làm mẫu trực tiếp để học sinh quan sát và luyện cách phát âm.

VD: S: phải uốn lưỡi hơi thoát ra chân răng, đầu lưỡi

X: hơi ra ở mặt lưỡi và chân răng

- Ngoài ra tôi còn ghi các từ khó cần luyện đọc bằng phấn màu lên bảng, bảng phụ. Tôi chỉ dùng phấn màu ghi các âm hoặc vần khó, học sinh hay sai để làm nổi bật các âm, vần khó trong các từ được đọc để các em được nhìn bằng mắt, được tập phát âm bằng miệng, được nghe bằng tai và có thể được viết bằng tay vào bảng con như vậy các em mới nhớ lâu và đọc đúng. Đồng thời tôi còn yêu cầu các em phân tích các từ có tiếng, vần mà các em hay đọc sai để các em nắm bắt rõ hơn.

- Quan tâm rèn luyện cho các em mọi nơi, mọi lúc: Để học sinh phát âm chuẩn, giáo viên không chỉ hướng dẫn sửa sai cho các em trong môn Tiếng Việt mà phải luôn theo dõi uốn nắn cho các em trong cả các môn học khác, trong các hoạt động tập thể, vui chơi...nhất là trong lúc vui chơi các em thường nói tự nhiên nhất nên dễ phát hiện ra cái sai của các em. Vì vậy tôi thường xuyên quan sát, để

ý đến các em để phát hiện, chỉnh sửa những lỗi sai đó giúp các em có thói quen phát âm chuẩn, chính xác.

- Sang đến phần học vần, học sinh đã được học chữ hoa nên trong các đoạn văn hay bài văn tôi đã luyện cho học sinh biết nhận biết và đọc chữ hoa sau dấu chấm, các danh từ riêng tên gọi.

Bài: Ôn các vần có âm m cuối “am, ăm, âm, om, ôm, om”



- Khi dạy đến phần tập đọc, tôi hết sức kiên nhẫn, giành nhiều cơ hội tập đọc cho các em giúp các em đọc bài từ dễ đến khó, từ ít đến nhiều. Tôi không nóng vội đọc trước cho các em đọc lại để tránh tình trạng đọc vẹt và tính ý lại thụ động của học sinh. Tôi cho học sinh nhắm đánh vần lại từng tiếng trong câu, đánh vần xong đọc trơn lại tiếng đó nhiều lần để nhớ. Sau đó nhắm đánh vần tiếng kế tiếp, rồi lại đọc trơn tiếng vừa đánh vần và đọc lại từng cụm từ.

VD: Học sinh đọc đoạn



+ Với học sinh chưa đọc trơn được tiếng “Chim”, tôi cho các em đánh vần tiếng “Chim” bằng cách phân tích như sau:

GV: Tiếng “chim” gồm có âm gì và ghép với vần gì? Có dấu thanh gì?

HS: Tiếng “chim” gồm có âm “ch” ghép với vần “im” và không có dấu thanh.

GV: Vậy đánh vần tiếng “chim” thế nào?

HS: chờ i-mờ-im chờ im-chim.

GV: Đọc trơn tiếng này thế nào?

Hs: Chim.

Rồi cho học sinh đọc nối tiếp: Chim ri.

+ Với học sinh không đánh vần được tiếng “Chim”, tôi cho học sinh ôn lại cấu tạo vần “im” trong tiếng “chim”.

GV: Vần “im” gồm có mấy âm?

HS: Vần “im” gồm có 2 âm. Âm i và âm m.

GV: Vị trí các âm trong vần thế nào?

HS: Âm i đứng trước, âm m đứng sau.

GV: Đánh vần và đọc trơn vần im.

HS: i – mờ – im, im.

GV: Thêm âm ch vào trước vần im. Ta đánh vần, đọc trơn tiếng thế nào?

HS: chờ - im – chim, chim.

Và sau mỗi lần đánh vần, tôi cho học sinh đọc trơn lại tiếng vừa đánh vần nhiều lần để khắc sâu vào trí nhớ học sinh.

III.1.3. Giải pháp 3: Thường xuyên ôn âm, vần cho học sinh

Hằng ngày tôi thường cho các em đọc bảng âm, vần nhất là những học sinh yếu cho các em đọc nhiều lần không theo thứ tự để giúp các em nhớ được một cách chắc chắn. Ngoài bảng âm, vần ở lớp, tôi còn in cho các em yếu một bản để đọc ở nhà vì để đọc được tốt trước hết các em phải nhớ được bảng âm, vần một cách chắc chắn.

+ Đối với các bài ôn tập: sau khi lập được bảng âm và vần đã học tôi thường xuyên sử dụng phương pháp trò chơi để ôn lại bài nhằm tạo hứng thú cho các em, tránh nhàm chán như trò chơi: Xe lửa, đồ bạn, truyền thư, truyền banh

VD: Bài 90: Ôn tập. Sau khi lập bảng vần cho học sinh đọc: ap, ăp, âp, op, ôp, ơp, up, ep, êp, ip, iêp, ươp. Tôi tổ chức trò chơi “xe lửa”

Cách chơi: Bạn đầu tiên đọc đúng bảng vần và sẽ đi vòng quanh lớp, cả lớp cùng hát và khi dừng hát bạn đó sẽ dừng lại và mời một bạn đọc bảng vần. Nếu bạn đọc đúng thì mời lên làm đầu tàu, đọc sai sẽ mời một bạn khác và đoàn tàu lại đi xung quanh lớp, cả lớp cùng hát. Cứ như vậy đoàn tàu được nối dài.

III.1.4. Giải pháp 4: Xây dựng đôi bạn cùng tiến

Giữa học kỳ I, tôi tiến hành xây dựng cho lớp “đôi bạn cùng tiến”: Bạn giỏi kèm bạn yếu, bạn giỏi sẽ dò bài cho bạn yếu vào đầu giờ học và đầu giờ buổi chiều. Từ những điều học sinh giỏi tiếp thu được các em sẽ ghi nhớ rất sâu và truyền thụ lại cho bạn một cách dễ tiếp thu hơn. Đồng thời khi bạn giỏi kèm mình cũng khích lệ các em yếu phải cố gắng học để không thua bạn.

+Tôi thường xuyên kiểm tra việc dò bài của các em. Thời gian đầu tôi theo sát từng cặp, quan sát để kịp thời uốn nắn, hướng dẫn cho các em. Tôi sắp xếp chỗ ngồi hợp lý để học sinh giỏi thực hiện nhiệm vụ một cách dễ dàng đưa ra tiêu chuẩn thi đua cho từng nhóm.

VD: Nhóm học sinh chưa nhớ âm, vần thì sau một tuần nhớ được 6 âm hoặc 6 vần. Nhóm còn đánh vần quá chậm thì tốc độ đánh vần sẽ nhanh hơn một chút. Nhóm đánh vần nhanh thì sẽ đọc trơn những từ, cụm từ.

+ Cuối tháng tôi ra đề kiểm tra xem các em tiến bộ đến mức nào. Tôi tiếp tục rèn để các em nắm chắc hơn. Đồng thời, tôi thường xuyên động viên, khuyến khích và tuyên dương những đôi bạn làm việc tích cực và có tiến bộ.

III.1.5. Giải pháp 5: Rèn cho học sinh lòng yêu sách và ham thích đọc sách

Khi các em thích đọc sách thì các em dần dần nâng cao kỹ năng đọc, giúp các em đọc tốt hơn, chôi chảy và lưu loát hơn.

+Trẻ sáu tuổi rất hiếu động đa số các em chỉ thích chơi game, xem tivi, truyện tranh nhiều màu sắc, rất ít trẻ thích đọc sách. Vì vậy tôi giới thiệu cho các em các loại sách chữ, có hình ảnh, có nội dung cổ tích, truyện tranh lành mạnh, báo nhi đồng..

+ Xây dựng “ thư viện vui” của lớp: Các em sẽ tự sắp xếp các loại sách do các em mang vào, giáo viên chọn lựa nội dung phù hợp, đối với lớp một chủ yếu là những quyển truyện tranh vui, truyện rèn thói quen tốt cho bé, truyện cổ tích... với màu sắc đẹp và hấp dẫn để thu hút các em. Các em có thể đọc vào đầu giờ học, giờ ra chơi, hoặc có thể mượn về nhà.

+ Kết hợp với Phụ huynh trang bị vài loại sách phù hợp với các em để các em đọc và giải trí ở nhà. Đồng thời thường xuyên kiểm tra việc đọc của các em. Do học sinh lớp một các em mới bắt đầu học chữ, giáo viên nhờ phụ huynh cho học sinh nhận diện chữ trong những cuốn truyện mà các em thích. Các em vừa học, vừa chơi từ đó sẽ dần dần khơi gợi được lòng say mê đọc sách.

VD: Học sinh học âm “ch” phụ huynh yêu cầu học sinh tìm tiếng có âm đó trong một câu, một đoạn trong truyện, báo...

Khi hết học kỳ I, các em đã học gần hết bảng vần

+ Đối với học sinh Hoàn thành tốt: Các em đã đọc trôi chảy không đánh vần hoặc đánh vần nhanh, tôi khuyến khích các em đọc các câu truyện ngắn có ý nghĩa giáo dục, những câu truyện cổ tích, báo nhi đồng, báo ngôi sao nhỏ,..... tôi nhờ phụ huynh lắng nghe các em đọc và hỏi một vài câu hỏi về nội dung câu truyện hoặc kể lại nội dung câu truyện và ở lớp trong giờ sinh hoạt tập thể tôi sẽ cho những em đó lên kể cho lớp nghe.

+ Đối với học sinh ở mức Hoàn thành và Chưa hoàn thành các em còn quen âm, vần đọc còn đánh vần. Tôi nhờ phụ huynh cho các em chọn những câu truyện các em thích, cho các em đánh vần. Đồng thời khuyến khích động viên các em đọc trơn từ, câu. Phụ huynh ngồi đọc cùng các em để điều chỉnh các lỗi sai cho các em.

+ Kết hợp với phụ huynh thường xuyên động viên, khuyến khích các em để các em ham thích đọc nhất là đọc sách, từ đó dần dần nâng cao khả năng đọc, khả năng cảm thụ văn học.

III.1.6. Giải pháp 6. Nêu gương và khen thưởng

+ Thường xuyên kiểm tra, đánh giá kết hợp với tuyên dương động viên các em, từ đó các em sẽ hứng thú, vui vẻ ham thích đọc, đó còn là động lực giúp các em tiếp tục rèn luyện, sửa chữa các lỗi phát âm mà các em mắc phải. khi các em tiến bộ, tôi cũng dùng lời động viên để khuyến khích các em, tạo không khí thoải mái cho các em.

VD: Em đã phát âm đúng. Hãy tiếp tục như thế em nhé!

Em đã đọc tốt hơn rồi đây. Cố gắng thêm tí nữa em nhé!

+ Năm được tâm lý của học sinh tiểu học rất thích được khen, thích được động viên nên tôi hướng dẫn Hội đồng tự quản lớp lập bảng chấm điểm thi đua từng HS.

+ Trong cuộc họp phụ huynh đầu năm tôi đã đề xuất với Ban đại diện cha mẹ HS về việc khen thưởng các học sinh trong lớp thực hiện tốt các phong trào học tập cũng như các phong trào khác như sau:

+ Mỗi đợt kiểm tra định kỳ tặng một 1 bút/ 1HS đạt điểm 10 mỗi môn.

+ Tặng một phần quà cho HS đạt giải của các phong trào nhà trường tổ chức.

+ Sau mỗi tuần thi đua, lớp trưởng đánh giá chung các mặt hoạt động, tổ trưởng đánh giá cụ thể các mặt học tập cũng như hoạt động của từng thành viên trong tổ thông qua bảng điểm. Sau đó bầu chọn một HS tuyên dương trước lớp và nhận thưởng.

+ Để tránh trường hợp một em nhận liên tục nhiều lần, theo qui ước 3 tuần mới được nhận thưởng lại (nếu em đó điểm nhất tổ thì chọn em điểm nhì tổ...)

+ Đặc biệt chú ý đến HS chậm nhưng trong quá trình học có sự tiến bộ thì tổ trưởng các tổ đề nghị Ban thi đua lớp tuyên dương và khen thưởng.

III.1.7. Giải pháp 7: Phối hợp chặt chẽ với phụ huynh HS rèn luyện phát âm cho học sinh

+ Bàn bạc phối hợp với các bậc phụ huynh trong các cuộc họp phụ huynh.

+ Thường xuyên trao đổi về tình hình học tập của con

+ Hướng dẫn phụ huynh kèm con thêm ở nhà sửa mọi lúc khi con phát âm và nói sai và chú ý tới lời nói cách phát âm của mọi người trong gia đình.

+ Động viên phụ huynh mua cho học sinh những cuốn truyện tranh có nhiều phụ âm mà học sinh đọc sai hay nhầm lẫn và dành thời gian đọc, kể cho các em nghe hoặc cho các em kể lại câu chuyện rồi chỉnh sửa phát âm cho các em.

III.1.8. Giải pháp 8. Vận dụng các phương pháp, hình thức tổ chức lớp học và các phương tiện hỗ trợ các tiết dạy sao cho linh hoạt và phù hợp trong các tiết dạy.

- Có rất nhiều phương pháp và hình thức để áp dụng cho một tiết dạy nhằm đạt được một kết quả tốt cho giờ học. Tuy nhiên không một phương pháp nào được coi là vạn năng, giáo viên nên sử dụng linh hoạt và đồng loạt nhiều phương pháp để giúp học sinh của mình đọc ngày càng tốt hơn. Sau đây là một số phương pháp thường được áp dụng trong giờ học.

*** Phương pháp trực quan**

Phương pháp này đòi hỏi học sinh được quan sát vật thật, tranh ảnh tự nhiên, hay việc làm mẫu của giáo viên như cho các em nghe cô phát âm mẫu, đánh vần mẫu, đọc mẫu.

Ví dụ: Khi dạy học sinh học âm l, giáo viên phải phát âm mẫu và cho học sinh quan sát khuôn miệng để các em “bắt chước” phát âm mới đúng được.

*** Phương pháp đàm thoại, vấn đáp.**

Giáo viên đưa ra nhiều câu hỏi để học sinh trả lời nhằm phát hiện sự hiểu biết của các em hoặc để gợi mở giúp các em phát hiện cách đọc.

VD: - Chữ này là chữ gì? (chữ a, o, b, c, d....)

- Âm ch đứng trước, vần anh đứng sau, em đánh vần thế nào?(chờ-anh-chanh). Khi sử dụng phương pháp này, giáo viên nên dùng ngôn ngữ dễ nghe, nhẹ nhàng, tránh cáu gắt khi các em chậm nhớ, chậm hiểu. Hãy ôn tồn dẫn dắt học sinh từng bước một để dạy các em đọc từng chữ, từng tiếng, từng câu trong mỗi ngày.

*** Phương pháp quan sát, động viên khen thưởng học sinh.**

Trong tiết dạy tôi thường chú ý đến học sinh ít nói, thụ động, học sinh đọc chậm, đọc yếu để gọi các em thường xuyên đọc bài. Đối với học sinh giỏi – khá tôi thường khích lệ, khen ngợi để các em phấn khởi hơn. Còn đối với học sinh trung bình – yếu tôi nhẹ nhàng an ủi động viên: “Cố lên, rồi các em sẽ đọc tốt như các bạn nếu các em cố gắng đọc bài nhiều ở lớp cũng như ở nhà.” Trong tiết dạy tập đọc, sau khi cho cả lớp đọc xong, tôi mời các em đọc yếu, trung bình lên bàn giáo viên để cùng đọc bài với cô. Tôi giành nhiều thời gian cho đối tượng này

hơn. Cùng đọc bài với các em trong giờ ra chơi (nhưng vẫn để cho các em có thời gian thư giãn, nghỉ ngơi). Khi các em có biểu hiện tiến bộ tôi thường khen thưởng các em bằng những phần quà nhỏ như cuốn vở, viên phấn màu, cây bút đẹp vv... để các em thích thú và cố gắng hơn.

*** Phương pháp học nhóm**

Ngay từ đầu năm học qua khảo sát, phân loại học sinh trong lớp tôi bố trí cho học sinh học tốt kèm học sinh yếu, em giỏi ngồi gần em yếu để giúp bạn học tập, yêu tiên những học sinh yếu được ngồi ở dãy bàn thứ nhất và thứ hai trong lớp, trong từng giờ học lúc nào tôi cũng gọi các em đọc bài nhiều hơn những bạn học sinh khác, gọi đọc theo nhóm đôi (trong cùng bàn) để học sinh yếu đọc theo học sinh giỏi, và học sinh yếu cũng được luyện tập nhiều hơn.

*** Phương pháp tổ chức các trò chơi**

Trong giờ học vẫn, tôi hay lồng ghép các trò chơi nhỏ để cả lớp cùng tham gia.

VD. Trò chơi Đọc nhanh – Đọc đúng

Giáo viên ghi một số từ vào các mảnh bìa và đưa ra cho học sinh đọc. Bạn nào đọc nhanh, đọc đúng 3 từ liên tiếp sẽ được cả lớp khen là giỏi và tôi thường hay chọn các học sinh trung bình, yếu để đọc nhiều hơn nhằm giúp các em cố gắng đọc để thi đua và tạo cho các em khả năng đọc nhanh, đọc đúng.

Hay trò chơi Chỉ nhanh – Chỉ đúng

Tôi gọi một nhóm 3 học sinh lên bảng 1 em (là học sinh khá, giỏi) đọc cho hai học sinh yếu chỉ vào âm, vần, tiếng, từ do bạn đọc. Trò chơi này học sinh rất thích và lớp học cũng sôi nổi.

*** Phương pháp nhận xét nêu gương.**

Để nâng dần chất lượng học sinh trong lớp, muốn cho trình độ học sinh đồng đều vào cuối năm học, tôi thường trò chuyện với học sinh trung bình – yếu để giúp các em cố gắng hơn cho kịp bằng các bạn. Tôi cho các em nhận xét các bạn giỏi trong lớp.

VD: Bạn Minh, bạn Quỳnh Chi, bạn Khôi, bạn Minh Khang đọc giỏi, học giỏi vì các bạn ấy rất chăm chỉ đọc bài và đọc rất nhiều ở nhà. Ở lớp các bạn cũng rất cố gắng đọc bài và luyện tập thêm để ngày càng đọc tốt đọc hay hơn. Các bạn luôn thi đua với nhau xem ai đọc nhiều hơn, ai đọc đúng hơn và ai đọc hay hơn. Các em cũng sẽ đọc giỏi như các bạn ấy nếu có cố gắng đọc nhiều, như các bạn: đọc chưa thông, đọc chưa nhanh thì đánh vần, đọc nhầm, nhầm xong đọc to lên và cứ thế mà đọc mãi, đọc đi đọc lại, đọc đến khi nào nhìn vào chữ là đọc được ngay mới thôi. Và tôi đã cũng đọc với các bạn nhỏ trung bình – yếu ấy, nhằm giúp đỡ khả năng đọc bài, cũng như giúp các em phân tích tiếng, cách đọc một tiếng,

cách đọc sao cho nhanh như: nhâm âm đầu → nhâm vần → ghép âm đầu với vần → ghép dấu thanh thành tiếng vv...

- Trong từng tiết dạy môn Tiếng Việt, để giúp học sinh tích cực và ham học giáo viên cần sử dụng linh hoạt và phù hợp các phương tiện hỗ trợ tiết dạy như sau:

- + Sử dụng tranh ảnh trong sách giáo khoa là chủ yếu.
- + Tận dụng những vật thật, tranh ảnh có sẵn trong thực tế để các em quan sát tìm hiểu.
- + Sưu tầm thêm một số tranh ảnh, mẫu vật có liên qua đến bài dạy.
- + Ứng dụng các hình ảnh bài giảng điện tử giảng dạy trong tiết học .
- + Sử dụng thường xuyên bộ đồ dùng học Tiếng Việt của học sinh và giáo viên.

III.2. Tính mới, tính sáng tạo

1. Tính mới

- Sáng kiến đã đưa ra những giải pháp phù hợp với đặc điểm của HS lớp 1, phù hợp với điều kiện của trường Tiểu học.

- Trong quá trình dạy học luôn tập trung vào học sinh, coi học sinh là nhân vật trung tâm, học sinh chủ động tiếp thu kiến thức.

- Đây là các giải pháp đồng bộ, toàn diện đưa ra các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng đọc cho HS lớp 1 trong trường Tiểu học.

2. Tính sáng tạo

- Tìm ra một số biện pháp giúp HS đọc đúng, đọc to rõ ràng.
- Thông qua đọc đúng, đọc to rõ ràng, HS tự tin trong học tập, ham học, thích học và học tốt các môn học khác, góp phần nâng cao chất lượng dạy và học.
- Thông qua rèn đọc đúng, đọc to rõ ràng cho HS góp phần nâng cao chất lượng giáo dục, giúp HS thích học, duy trì sĩ số của lớp và thực hiện tốt phong trào “Xây dựng Trường học thân thiện, học sinh tích cực”

III.3. Phạm vi ảnh hưởng, khả năng áp dụng của sáng kiến

Sáng kiến của tôi đã được thực hiện trong quá trình giảng dạy và bước đầu đã đạt được kết quả tương đối khả quan.

Sáng kiến có thể áp dụng rộng rãi ở lớp Một các trường tiểu học trên toàn huyện.

III.4. Hiệu quả, lợi ích thu được từ sáng kiến

Qua thời gian áp dụng sáng kiến tôi thấy chất lượng đọc của HS lớp tôi đã tiến bộ rõ rệt: các em đọc to, rõ ràng hơn. Nhiều em tự tin, mạnh dạn, đọc tốt, đọc hay hơn. Từ việc rèn luyện kỹ năng đọc mà chất lượng môn Tiếng Việt được nâng cao.

a. Hiệu quả kinh tế

Đa số HS rất thích đọc, có lòng yêu sách và ham thích đọc sách. Không chỉ môn Tiếng Việt mà đối với môn học khác các em đều rất hứng thú và tích cực đọc; Phụ huynh phấn khởi tích cực mua sách, báo, truyện tranh để các con luyện đọc.

b. Hiệu quả về mặt xã hội

Sáng kiến trên đóng góp vào việc hình thành và phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh. Rèn tính kiên trì, bền bỉ, tính cẩn thận, có ý chí vượt khó khăn, tác phong làm việc có nề nếp, có kỉ luật. Như vậy sau này sẽ trở thành một công dân có ích cho xã hội.

- Xây dựng môi trường học tập thân thiện, học sinh tích cực, làm cho các em yêu trường, yêu bạn hơn.
- Tạo được lòng tin của phụ huynh học sinh và nhân dân đối với giáo viên.

3. Giá trị làm lợi khác

- Sáng kiến tài liệu cho giáo viên trong quá trình dạy học. Bổ sung thêm vào các phương pháp dạy học nhằm nâng cao chất lượng giáo dục của đơn vị nói riêng và ngành giáo dục nói chung.

Khơi dậy cho học sinh sự thích thú, khả năng tìm tòi, sáng tạo của học sinh trong quá trình tự học, khơi dậy lòng say mê tìm kiếm những cái mới. Qua đó đã góp phần tạo ra cho xã hội những con người phát triển một cách toàn diện đáp ứng sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Trong quá trình thực hiện các biện pháp, tôi đã cố gắng tìm đọc những tài liệu dạy học của bộ môn cũng như học hỏi từ đồng nghiệp. Tuy nhiên các biện pháp sẽ không tránh khỏi những thiếu sót.

Tôi rất mong nhận được những ý kiến góp ý của Ban giám hiệu nhà trường, Hội đồng thẩm định cấp huyện, các bạn đồng nghiệp để tôi có thể điều chỉnh, rút kinh nghiệm trong quá trình dạy học ngày càng tốt hơn.

Xin chân thành cảm ơn!

An Lão, ngày 12 tháng 3 năm 2024

**CƠ QUAN ĐƠN VỊ
ÁP DỤNG SÁNG KIẾN**

Tác giả sáng kiến



[Handwritten signature in blue ink]

HIỆU TRƯỞNG
Chu Thế Hùng

[Handwritten signature in blue ink]

Cao Thị Mến

